

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HSST
Ngày 28/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng.

Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Huyền và ông Thái Doãn Quỳnh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên
tòa:*** Bà Hoàng Thị Phương Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/HSST ngày 15/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 16/9/2023 đối với bị cáo:

Lô Văn V; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995; Nơi cư trú: Bản Y, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hoá: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Lô Văn S; Con bà: Vi Thị A (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Tại bản án số 138/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An xử phạt Lô Văn V 02 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 29/01/2022; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, tỉnh Nghệ An - Có mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Trần Hồng Q – Sinh năm: 1985 – TQ: Thôn C, xã C, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/07/2023, sau khi uống rượu cùng với bạn tại bản Y, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An. Lô Văn V đi xuống nhà chị gái ở xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An để chơi, khi V đang đi bộ trên đường từ xã L hướng ra Quốc lộ 7A thì V xin đi nhờ xe mô tô của 01(một) người đàn ông lạ mặt (không biết tên, địa chỉ nhà ở đâu), đến chợ Cầu K thuộc xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An thì xuống xe. Sau đó, V tiếp tục đi xe ô tô khách (không nhớ biển kiểm soát) để đi về huyện A, tỉnh Nghệ An. Khi đến địa phận xã Cẩm Sơn, huyện A, tỉnh Nghệ An thì V xuống xe tại cây xăng xã C, huyện A và vào quán cà phê H thuộc thôn H, xã C, huyện A, tỉnh Nghệ An để uống nước, ngồi nghỉ. Quá trình ngồi uống nước trong quán, V gặp một người đàn ông đang ngồi ở bàn đối diện, V hỏi người đàn ông đó: “Anh có đồ không cho e xin tí” (Ý là hỏi xem người đàn ông đó có ma túy không). Người đàn ông kia đứng dậy và đến nói nhỏ vào tai V là: “Tau có khoảng 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) hàng “hê” (Ý là heroin) đây. Mi muốn mua không tau để lại cho?”. V đồng ý mua và đã đưa cho người đàn ông kia 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Người đàn ông kia nhận tiền xong, đứng dậy đi hướng ra cửa quán cà phê H rồi chỉ tay về phía bàn uống nước của người đó và nói: “Ồ trong bao thuốc lá đó qua mà lấy”. V qua vị trí gầm bàn mà người đàn ông kia vừa ngồi, lấy 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long về bàn của mình và mở ra xem, thấy bên trong gói thuốc lá có 01 túi gói thiếc màu vàng (Loại giấy thiếc của bao thuốc lá), bên trong gói thiếc có 01 túi nilon nhỏ, màu trắng đựng chất bột màu trắng, biết đó là ma túy (Heroin) nên V đã gói lại, cất vào túi quần trước bên phải và đi ra Quốc lộ 7A để đón xe ô tô khách đi về. Khi Lô Văn V đi ra đến cửa quán cà phê H thì bị Công An xã C, huyện A tiến hành kiểm tra, phát hiện Lô Văn V có hành vi cất dấu 01 gói chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy). Tổ công tác Công an xã C đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đồng thời tiến hành bàn giao đối tượng cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Nghệ An để điều tra theo thẩm quyền (Bút lục: 27-28).

Vật chứng thu giữ: 01 gói thiếc màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng đựng chất bột màu trắng (nghĩ là heroin).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 06/7/2023, sau khi loại bỏ bao bì, Hội đồng mở niêm phong đã xác định được số chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn V có khối lượng là 0,1 gam. Để phục vụ quá trình giải quyết vụ án, hội đồng đã lấy toàn bộ 0,1 gam chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn V, niêm phong vào trong 01 túi Potylen màu trắng, trong suốt, gián kín hai đầu, ký hiệu là M, gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nghệ An để trưng cầu giám định khối lượng và chất ma túy (Bút lục: 31-32).

Tại Bản kết luận giám định số: 772/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 10 tháng 07 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công An tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn V gửi đến giám định là ma túy; loại Heroin, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn V có khối lượng là 0,1g (Không phẩy một gam)”. (Bút lục: 34).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện A, tỉnh Nghệ An bị cáo Lô Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS-AS ngày 15/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lô Văn V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lô Văn V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lô Văn V từ 18 - 21 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 tờ giấy thiếc màu vàng và 01 túi nilon; Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn V không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn V khai nhận về hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng 11 giờ 50 phút, ngày 06/7/2023, tại quán cà phê H thuộc thôn H, xã C, huyện A, tỉnh Nghệ An, Lô Văn V đã có hành vi tàng trữ 0,1 gam ma túy (Heroin) nhằm mục đích để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an, huyện A, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật bị thu giữ: 01 gói thiếc màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng đựng chất bột màu trắng (nghỉ là heroin).

Tại Bản kết luận giám định số: 772/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 10/07/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn V gửi đến giám định là ma túy; Loại Heroin, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn V có khối lượng là 0,1g (Không phải một gam)”.

Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bản kết luận giám định số: 772/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 10/07/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Lô Văn V đã có hành vi tàng trữ 0,1 gam ma túy, loại Heroin, nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố là đúng quy định pháp luật.

Tội phạm mà bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy.

Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, động cơ và mục đích phạm tội là nhằm để sử dụng, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời điểm bị cáo thực hiện phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là gây tác hại đến sức khỏe, làm băng hoại giá trị đạo đức cũng như lối sống của chính bản thân bị cáo. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm nhằm đấu tranh riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 138/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 02 năm 6 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 29/01/2022, chưa được xoá án tích, ngày 06/7/2023 bị cáo tiếp tục thực hiện hành

vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo đã từng bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xoá án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật, ý thức rèn luyện bản thân rất kém. Vì vậy, lần phạm tội này cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo tiếp tục được cải tạo, giáo dục trong môi trường pháp luật nghiêm khắc hơn, để khi chấp hành xong trở về hòa nhập với cộng đồng bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng gì. Mặt khác bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích là để sử dụng, không có mục đích thu lợi bất chính nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo: Trong vụ án này còn có người đàn ông bán số ma túy trên cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được căn cước cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: 0,1 gam ma túy (Heroin) thu giữ của bị cáo đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 tờ giấy thiếc màu vàng và 01 túi nilon không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lô Văn V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lô Văn V 18 (Mười tám) Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 06/7/2023.

3/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Lô Văn V.

4/ Về án phí: Áp dụng điều 23 Nghị quyết 326/2017/QH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Lô Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo Lô Văn V.
- Lưu Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lệ Hằng

